

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất làm vật liệu san lấp và đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường được đăng ký thu hồi trong phạm vi thực hiện dự án Cụm công nghiệp Cẩm Sơn (giai đoạn 1), xã Cẩm Thủy và xã Cẩm Vân, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản; số 05/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 02/01/2026 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Giấy xác nhận số 179/XN-UBND ngày 16/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản trong phạm vi thực hiện dự án Cụm công nghiệp Cẩm Sơn (giai đoạn 1), xã Cẩm Thủy và xã Cẩm Vân, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG; Quyết định số 1347/QĐ-UBND ngày 08/5/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đính chính nội dung Giấy xác nhận số 179/XN-UBND;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 691/TTr-SNNMT ngày 11/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khối lượng đất làm vật liệu san lấp và đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường được đăng ký thu hồi trong phạm vi thực hiện dự án Cụm công nghiệp Cẩm Sơn (giai đoạn 1), xã Cẩm Thủy và xã Cẩm Vân, tỉnh Thanh Hóa của Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG, với diện tích khu vực thu hồi 204.589 m² (trong đó, diện tích thuộc xã Cẩm Thủy là 97.370 m², diện tích thuộc xã Cẩm Vân là 107.219 m²), cụ thể như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG.
 - Địa chỉ: Cụm công nghiệp Cẩm Sơn, tổ dân phố Linh Thung, xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.
 - Mã số thuế: 2802927995.
2. Các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt:
 - a) Khối lượng khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:
 $Q = 1.312.500 \text{ m}^3$, trong đó:
 - Đất làm vật liệu san lấp là: $Q_1 = 354.265 \text{ m}^3$.
 - Đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường là: $Q_2 = 958.235 \text{ m}^3$.
 - b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:
 - $G_1 = G_{tn} \times K_{qd} = 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,29 = 63.210 \text{ đồng/m}^3$ đối với đất làm vật liệu san lấp.
 - $G_2 = G_{tn} \times K_{qd} = 70.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,475 = 103.250 \text{ đồng/m}^3$ đối với đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường.
 - c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản: $R = 3\%$.
3. Tổng số tiền phải nộp:
 - a) Đối với đất làm vật liệu san lấp: $T_1 = Q_1 \times G_1 \times R = 671.792.720 \text{ đồng}$.
 - b) Đối với đá bazan làm vật liệu xây dựng thông thường: $T_2 = Q_2 \times G_2 \times R = 2.968.132.913 \text{ đồng}$.
 - c) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:
 $T = T_1 + T_2 = 3.639.925.633 \text{ đồng}$ (Ba tỷ, sáu trăm ba mươi chín triệu, chín trăm hai mươi lăm nghìn, sáu trăm ba mươi ba đồng).
4. Số lần nộp tiền: 02 lần.
5. Số tiền nộp hàng năm: $T_{hn} = 1.819.962.817 \text{ đồng/năm}$.
6. Thời gian nộp tiền bắt đầu từ năm 2026 đến năm 2027.
7. Thời hạn nộp tiền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này và quy định của pháp luật, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan khác về tính chính xác, tính pháp lý của nội dung tham mưu, thẩm định, số liệu báo cáo và việc đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn, định mức theo đúng quy định (kể cả các nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ liên quan đến nội dung trình nhưng chưa được đề cập tại các văn bản tham mưu, thẩm định).

- Tham mưu điều chỉnh, bổ sung tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG.

2. Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định.

3. Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách nhà nước theo quy định; kê khai, báo cáo, thực hiện nghĩa vụ thuế với Nhà nước đúng quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thực hiện; trường hợp khi có hướng dẫn, yêu cầu khác của các bộ, ngành Trung ương và các cơ quan có thẩm quyền hoặc trong quá trình thực hiện, nếu cơ quan thanh tra, kiểm toán, cơ quan liên quan có ý kiến về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, nghĩa vụ thuế, Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG phải chấp hành nộp bổ sung đầy đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, tiền thuế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trưởng Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND các xã: Cẩm Thủy, Cẩm Vân; Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Cụm công nghiệp APG; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Thuế (để p/h);
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN, KTTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Hùng